

| | |
|---|--|
| <p>+ Bài 2: Y/c HS tự làm bài.</p> <p>- Chữa bài và NX HS.</p> <p>+ Bài 3: Y/c HS làm bài.</p> <p>- GV chữa bài cho HS.</p> | <p>VD: $5 \text{ km} = 500.000$ $500.000 : 100.000 = 5$ Viết 50 vào chỗ</p> <p>- 1 em làm bảng, lớp làm vở.</p> <p><u>Bài giải:</u> Đổi: $12 \text{ km} = 1.200.000 \text{ cm}$ Quãng đường từ bản A đến bản B dài là: $1.200.000 : 100.000 = 12 \text{ (cm)}$ Đáp số: 12 cm.</p> <p>HS: Đọc đề bài và tự làm bài vào vở.</p> <p>- 1 em lên bảng giải, lớp làm vở.</p> <p><u>Bài giải:</u> Đổi: $10 \text{ m} = 1.000 \text{ cm}$; $15 \text{ m} = 1.500 \text{ cm}$. Chiều dài hình chữ nhật trên bản đồ là: $1.500 : 500 = 3 \text{ (cm)}$ Chiều rộng hình chữ nhật trên bản đồ là: $1.000 : 500 = 2 \text{ (cm)}$ Đáp số: Chiều dài: 3 cm. Chiều rộng: 2 cm.</p> |
|---|--|

5. Củng cố, dặn dò:

Nhận xét giờ học. Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

Thể dục nhảy dây

I. Mục tiêu:

- Ôn 1 số nội dung của môn tự chọn. Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác và nâng cao thành tích.

- Ôn nhảy dây kiểu chân trước chân sau, yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác và nâng cao thành tích.

II. Địa điểm, phương tiện:

Sân trường, dây nhảy.

III. Các hoạt động:

1. Phần mở đầu:

- GV tập trung lớp, phổ biến nội dung và yêu cầu giờ học.

- Chạy nhẹ nhàng theo yêu cầu giờ học 1 hàng dọc.

- Đi đường theo vòng tròn và hít thở sâu.

- Xoay các khớp cổ chân, tay, đầu gối, hông, vai.

* Một số động tác của bài thể dục phát triển chung.

2. Phần cơ bản:

| | |
|--|--|
| <p><i>a.Môn tự chọn:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đá cầu: 9 - 11 phút. - Ném bóng: 9 - 11 phút. <p><i>b.Nhảy dây: 9 - 11 phút.</i></p> <p>3.Phần kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hệ thống bài. - GV nhận xét, đánh giá tiết học và giao bài về nhà. | <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập cầu bằng đùi, tập theo đội hình hàng ngang hoặc vòng tròn, chữ U. - Ôn chuyển cầu theo nhóm 2 người. - Ôn 1 số động tác bổ trợ. Tập đồng loạt theo 2 - 4 hàng ngang. - Ôn cách cầm bóng và tư thế đứng chuẩn bị, ngắm đích, ném đích. - Ôn nhảy dây kiểu chân trước chân sau. Tập đồng loạt theo nhóm hoặc tổ. - Thi vô địch tổ tập luyện. <ul style="list-style-type: none"> - Tập 1 số động tác hồi tĩnh. - Đứng hát, vỗ tay hoặc chơi trò chơi. |
|--|--|

Buổi chiều:

Luyện từ và câu

Câu cảm

I.Mục tiêu:

- Nắm được cấu tạo và tác dụng của câu cảm, nhận diện được câu cảm, biết chuyển câu kể thành câu cảm.
- Biết đặt và sử dụng câu cảm trong các tình huống cụ thể.

II.Đồ dùng dạy học:

- Bảng phụ viết câu văn phần NX.

III.Các hoạt động dạy học:

A.Kiểm tra bài cũ:

HS: 2 HS đọc đoạn văn viết về du lịch hoặc thám hiểm.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Phần nhận xét:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|--|
| <p>* Bài 1 + 2 + 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Treo bảng phụ viết câu văn. - GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng: + Chà, con mèo làm sao! | <p>HS: 3 em nối nhau đọc các bài 1, 2, 3, suy nghĩ phát biểu ý kiến, trả lời lần lượt từng câu hỏi.</p> <p>→ Dùng thẻ hiện cảm xúc ngạc nhiên vui mừng trước vẻ đẹp của bộ lông con mèo.</p> |

| | |
|--|--|
| <p>+ A! Con mèo này khôn thật!</p> <p>- Cuối các câu văn trên có gì?</p> <p>3.Phân ghi nhớ:</p> <p>-Gọi HS đặt 1 số câu cảm.</p> <p>4.Phân luyện tập:</p> <p>+ Bài 1: Y/c HS tự làm bài.</p> <p>-GV nhận xét, chốt lời giải (SGV)</p> <p>a) Ôi con mèo này bắt chuột giỏi quá!</p> <p>b) Chà, trời rét thật!</p> <p>+ Bài 2: Y/c HS làm việc theo cặp.</p> <p>-Gọi HS trình bày.</p> <p>- GV chốt lời giải đúng:</p> <p>- Tình huống a:</p> <p>+ Trời, cậu ấy giỏi thật!</p> <p>+ Bạn thật là tuyệt!</p> <p>+ Bạn giỏi quá!</p> <p>+ Bạn siêu quá!</p> <p>+ Bài 3: Y/c HS làm bài cá nhân.</p> <p>- NX từng tình huống của HS.</p> <p>a) Bộc lộ cảm xúc vui sướng, mừng rỡ.</p> <p>b) Bộc lộ cảm xúc thán phục.</p> <p>c) Bộc lộ cảm xúc ghê sợ.</p> | <p>→ Thể hiện cảm xúc thán phục sự khôn ngoan của con mèo.</p> <p>-Dấu chấm than.</p> <p>- 3, 4 HS đọc nội dung ghi nhớ SGK.</p> <p>-Trời ơi, sao lại thế được nhỉ!</p> <p>-A! Bông hoa đẹp quá!</p> <p>-4 em làm bảng, lớp làm vở.</p> <p>-Nx câu bạn đặt.</p> <p>c) Bạn Ngân chăm chỉ quá!</p> <p>d)Chà, bạn Giang học giỏi ghê!</p> <p>- Thảo luận và đặt câu.</p> <p>-Lần lượt từng em trình bày.</p> <p>- Tình huống b:</p> <p>+ Ôi, bạn cũng nhớ ngày sinh nhật của mình à, mình vui quá!</p> <p>+ Trời ơi, lâu quá rồi mới gặp cậu!</p> <p>+ Trời, bạn làm mình cảm động quá!</p> <p>-Tiếp nối nhau phát biểu ý kiến trước lớp.</p> |
|--|--|

5.Củng cố , dặn dò:

- Nhận xét tiết học, yêu cầu HS về học thuộc phần ghi nhớ.

Luyện toán

Luyện tập: ứng dụng của tỉ lệ bản đồ

I.Mục tiêu:

Giúp HS: Từ độ dài thật và tỉ lệ bản đồ cho trước, biết cách tính độ dài thu nhỏ trên bản đồ.

II.Đồ dùng:

Vở bài tập toán (trang 80).

III.Các hoạt động dạy - học:

A.Kiểm tra:

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Nội dung:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|--------------------|-------------------|
|--------------------|-------------------|

| | |
|--|--|
| <p>Bài 1.Gọi HS nêu y/c.</p> <p>-Bài y/c ta làm gì?</p> <p>-Y/c HS giải thích: +Em hiểu tỉ lệ 1: 10 000 là thế nào?</p> <p>-Vậy độ dài thật là 5km thì độ dài trên bản đồ là bao nhiêu?</p> <p>-Y/c HS giải thích cách làm.</p> <p>-Phân còn lại y/c HS làm tương tự.</p> <p>-Tỉ lệ 1:5 000. Với độ dài thật là 25m thì độ dài trên bản đồ là bao nhiêu?</p> <p>-Tỉ lệ 1:20 000 với độ dài thật là 2km thì độ dài trên bản đồ là bao nhiêu?</p> <p>Bài 2.Gọi HS đọc đề bài.</p> <p>-Bài toán cho biết gì?</p> <p>-Bài toán y/c ta làm gì?</p> <p>-NX, chữa bài cho HS.</p> <p>Bài 3.Y/c HS đọc đề bài.</p> <p>-Y/c HS nêu cách hiểu về tỉ lệ 1:200.</p> <p>- GV chữa bài cho HS.</p> | <p>-2 em đọc đề bài.</p> <p>-Tìm độ dài thật ...</p> <p>-...cứ 1 cm trên bản đồ ứng với 10 000 cm ngoài thực tế.</p> <p>-50cm</p> <p>-5mm</p> <p>-1dm</p> <p>-2 em đọc.</p> <p>-Lớp làm vở, 1 em làm bảng.</p> <p>-NX bài làm của bạn.</p> <p>+Giải: Trên bản đồ quãng đường từ bản A đến bản B dài số cm là: $1\ 200\ 000 : 100\ 000 = 12\text{ (cm)}$ Đáp số: 12cm</p> <p>-2 em đọc.</p> <p>-áp dụng cách tính tỉ lệ trên bản đồ như bài 1+2 để tìm chiều dài, chiều rộng của sân khấu.</p> <p>-1 em làm bảng, lớp làm vở.</p> <p>-NX bài làm của bạn.</p> <p>-Đổi: 10m = 1000cm; 6m = 600cm Chiều dài sân khấu trên bản đồ là: $1000 : 200 = 5\text{ (cm)}$ Chiều rộng sân khấu trên bản đồ là: $600 : 200 = 3\text{ (cm)}$ Đáp số: Dài=5cm; rộng=3cm</p> |
|--|--|

3.Củng cố , dặn dò:

Nhận xét giờ học. Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

Luyện tiếng việt

Luyện tập: Câu cảm

I.Mục tiêu:

- Nhận diện được câu cảm, biết chuyển câu kể thành câu cảm.
- Biết đặt và sử dụng câu cảm trong các tình huống cụ thể.

II.Đồ dùng dạy học:

- Bảng nhóm.

III.Các hoạt động dạy học:

A.Kiểm tra bài cũ:

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Phân nội dung:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|--|--|
| Bài 1.Chuyển các câu kể sau thành câu cảm. -Ghi bảng các câu kể. -NX, khen ngợi HS. a)Chợ có rất nhiều cá. b)Bạn Tuấn viết chữ đẹp. c)Chân em bị đau. | -Suy nghĩ, làm bài cá nhân. -Tiếp nối nhau đọc câu của mình. -NX câu của bạn. +Ngoài chợ bao nhiêu là cá! -Ôi, chợ có nhiều cá quá! +Trời, bạn Tuấn viết chữ đẹp quá! -Chà, bạn Tuấn viết chữ đẹp thế nhỉ? +Sao tự nhiên chân mình đau thế nhỉ? -Trời, chân mình lại bị đau nữa rồi! |
| Bài 2.Đặt câu cảm cho các tình huống sau. a)Thán phục một ca sĩ hát hay. b)Vui mừng vì bố đi công tác về. c)Ngạc nhiên vì gặp lại một người bạn cũ. | -Ca sĩ Tuấn Hưng hát bài này hay thật! -A, bố đã về! -Trời ạ, đã lâu lắm rồi chúng ta mới được gặp lại nhau! |
| Bài 3.Mỗi câu cảm sau đây bộc lộ cảm xúc gì? a)Ôi, bà, bà đến Hoa ơi! b)Eo ơi, con chuột kinh quá! c)Bạn Hồng múa đẹp ơi là đẹp! d)Chà món quà đẹp quá! | -vui mừng -sợ hãi -thán phục -ngạc nhiên |

3.Củng cố , dặn dò:

- Nhận xét tiết học, yêu cầu HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

Thứ sáu ngày 27 tháng 3 năm 2015

Buổi sáng:

Thể dục

Môn thể thao tự chọn. Trò chơi :kiệu người

I.Mục tiêu:

- Ôn 1 số nội dung của môn tự chọn. Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác và nâng cao thành tích.

- Ôn nhảy dây kiểu chân trước chân sau, yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác và nâng cao thành tích.

- Biết chơi trò chơi đúng luật.

II.Địa điểm, phương tiện:

Sân trường, dây nhảy.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|--|--|
| <p>1.Phần mở đầu:</p> <p>- GV tập trung lớp, phổ biến nội dung và yêu cầu giờ học.</p> <p>* Một số động tác của bài thể dục phát triển chung.</p> <p>2.Phần cơ bản:</p> <p>a. Môn tự chọn:</p> <p>- Đá cầu: 9 - 11 phút.</p> <p>- Ném bóng: 9 - 11 phút.</p> <p>b. Nhảy dây: 9 - 11 phút.</p> <p>3.Phần kết thúc:</p> <p>- GV hệ thống bài.</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá tiết học và giao bài về nhà.</p> | <p>- Chạy nhẹ nhàng theo yêu cầu giờ học 1 hàng dọc.</p> <p>- Đi đường theo vòng tròn và hít thở sâu.</p> <p>- Xoay các khớp cổ chân, tay, đầu gối, hông, vai.</p> <p>- Ôn tăng cầu bằng đùi, tập theo đội hình hàng ngang hoặc vòng tròn, chữ U.</p> <p>- Ôn chuyển cầu theo nhóm 2 người.</p> <p>- Ôn 1 số động tác bổ trợ. Tập đồng loạt theo 2 - 4 hàng ngang.</p> <p>- Ôn cách cầm bóng và tư thế đứng chuẩn bị, ngắm đích, ném đích.</p> <p>- Ôn nhảy dây kiểu chân trước chân sau. Tập đồng loạt theo nhóm hoặc tổ.</p> <p>- Thi vô địch tổ tập luyện.</p> <p>- Tập 1 số động tác hồi tĩnh.</p> <p>- Đứng hát, vỗ tay hoặc chơi trò chơi.</p> |

Tập làm văn

điền vào giấy tờ in sẵn

I.Mục tiêu:

- Biết điền đúng nội dung vào những chỗ trống trong giấy tờ in sẵn: Phiếu khai báo tạm trú, tạm vắng.

- Biết tác dụng của việc khai báo tạm trú, tạm vắng.

+GDKNS:-Kĩ năng thu thập, xử lý thông tin.

-Kĩ năng đảm nhận trách nhiệm.

II.Phương pháp-phương tiện:

Làm việc nhóm. Chia sẻ thông tin. Trình bày 1 phút.

Mẫu phiếu khai báo tạm trú tạm vắng in sẵn.

III.Các hoạt động dạy - học:

A.Kiểm tra bài cũ:

Gọi HS lên đọc đoạn văn miêu tả hình dáng con vật và hoạt động của nó.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hướng dẫn HS làm bài tập:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| <p>+ Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV treo tờ phiếu photô phóng to lên bảng, giải thích từ ngữ viết tắt: CMND.- Hướng dẫn HS điền đúng nội dung vào ô trống ở mỗi mục.- GV phát phiếu cho từng HS. | <p>HS: Đọc y/c và nội dung.</p> <p>HS: Làm việc cá nhân, điền nội dung vào phiếu sau đó đổi phiếu cho bạn bên cạnh để chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none">- Tiếp nối nhau đọc tờ khai, đọc rõ ràng, rành mạch để các bạn và thầy cô nhận xét. |
| <p>+ Bài 2:Y/c HS trao đổi, thảo luận và trả lời câu hỏi.</p> <p>-NX, kết luận câu trả lời đúng.</p> <p>Phải khai báo tạm trú tạm vắng để chính quyền địa phương quản lý được những người đang có mặt hoặc vắng mặt tại nơi ở khác mới đến. Khi có việc xảy ra các cơ quan Nhà nước có căn cứ để điều tra, xem xét.</p> | <ul style="list-style-type: none">-Đọc y/c.-2 em cùng bàn trao đổi, thảo luận.-Tiếp nối nhau phát biểu. |

3.Củng cố , dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

Toán

Thực hành

I.Mục tiêu:

- Giúp HS biết cách đo độ dài một đoạn thẳng (khoảng cách giữa 2 điểm) trong thực tế bằng thước dây.
- Biết xác định ba điểm thẳng hàng trên mặt đất (Bằng cách đóng thẳng hàng các cọc tiêu).

II.Đồ dùng dạy học:

- Thước dây, cọc tiêu. Phiếu thực hành.

III.Các hoạt động dạy - học:

A.Kiểm tra bài cũ:

- Kiểm tra đồ dùng học tập của HS.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hướng dẫn thực hành tại lớp:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| <p>- GV hướng dẫn HS cách đo độ dài đoạn thẳng và cách xác định ba điểm thẳng hàng trên mặt đất như SGK.</p> <p>3.Thực hành ngoài lớp:</p> <p>- GV chia lớp thành các nhóm nhỏ (từ 4 đến 6 em 1 nhóm).</p> <p>- Phát phiếu thực hành và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm, cố gắng để mỗi nhóm thực hành 1hoạt động khác nhau.</p> <p>+ Bài 1: Thực hành đo độ dài.</p> <p>-Giao việc:1 nhóm đo chiều dài lớp học,nhóm 2 đo chiều rộng lớp học, nhóm 3 đo khoảng cách 2 cây ở sân trường.</p> <p>- GV hướng dẫn, kiểm tra, ghi nhận xét kết quả thực hành của mỗi nhóm.</p> <p>+ Bài 2: Tập ước lượng độ dài.</p> | <p>HS: Cả lớp vừa đọc SGK, vừa nghe GV hướng dẫn để biết đo độ dài đoạn thẳng và cách xác định 3 điểm thẳng hàng trên mặt đất.</p> <p>-Làm việc theo nhóm sau đó ghi kết quả vào phiếu.</p> <p>HS: Dựa vào cách đo (như hướng dẫn và hình vẽ SGK) để đo độ dài giữa 2 điểm cho trước.</p> <p>HS: Các nhóm thực hành đo.</p> <p>- Ghi kết quả đo được theo nội dung như bài 1 trong SGK vào phiếu.</p> <p>HS: 2 em thực hiện như bài 2 trong SGK, mỗi em ước lượng 10 bước đi xem được khoảng mấy mét, rồi dùng thước đo kiểm tra lại.</p> |

4.Củng cố , dặn dò:

- Nhận xét giờ học.- Về nhà tập đo cho quen và chuẩn bị bài sau.

Địa lý

thành phố đà nẵng

I.Mục tiêu:

- Dựa vào bản đồ Việt Nam xác định và nêu được vị trí Đà Nẵng.
- Giải thích được vì sao Đà Nẵng vừa là thành phố cảng vừa là thành phố du lịch.

II. Đồ dùng dạy học:

Bản đồ hành chính Việt Nam, lược đồ; tranh ảnh về Đà Nẵng.

III. Các hoạt động dạy học:

A. Kiểm tra bài cũ:

Y/c HS chỉ trên bản đồ thành phố Huế và dòng sông Hương.

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu:

2. Đà Nẵng - thành phố cảng:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|--|
| <p>- Treo lược đồ thành phố Đà Nẵng.</p> <p>+ Đà Nẵng nằm ở phía Nam đèo Hải Vân, bên sông Hàn và vịnh Đà Nẵng, bán đảo Sơn Trà.</p> <p>- Kể tên các loại đường giao thông có ở thành phố Đà Nẵng và những đầu mối giao thông quan trọng của các loại đường giao thông đó?</p> <p>- Tại sao thành phố Đà Nẵng được gọi là thành phố cảng?</p> | <p>- 2 HS lên chỉ thành phố Đà Nẵng và mô tả vị trí của thành phố cho nhau nghe.</p> <p>+ Đà Nẵng có cảng biển Tiên Sa, cảng sông Hàn gần nhau.</p> <p>- Đường biển -> cảng Tiên Sa.</p> <p>- Đường thủy -> cảng sông Hàn.</p> <p>- Đường bộ -> quốc lộ số 1.</p> <p>- Đường sắt -> đường tàu Thống Nhất.</p> <p>- Đường không -> sân bay Đà Nẵng.</p> <p>- Vì thành phố có cảng sông Hàn và cảng biển Tiên Sa.</p> |
| <p>3. Đà Nẵng - thành phố công nghiệp:</p> <p>- Dựa vào bảng kể tên các mặt hàng chuyên chở bằng đường biển ở Đà Nẵng.</p> <p>- Sản phẩm chở từ Đà Nẵng đi nơi khác chủ yếu là sản phẩm của công nghiệp hay nguyên vật liệu?</p> | <p>HS: ô tô, máy móc, thiết bị hàng may mặc, đồ dùng sinh hoạt.</p> <p>- Vật liệu xây dựng.</p> <p>- Đá mi nghệ, vải may quần áo.</p> <p>- Hải sản đông lạnh.</p> <p>- Chủ yếu là các nguyên vật liệu: cá, cá tôm đông lạnh...</p> |
| <p>4. Đà Nẵng - địa điểm du lịch:</p> <p>- Đà Nẵng có điều kiện để phát triển du lịch không, vì sao?</p> <p>- Những nơi nào của Đà Nẵng thu hút được nhiều khách du lịch?</p> | <p>- ĐN có nhiều điều kiện để phát triển du lịch vì nằm sát biển, có nhiều bãi biển đẹp, nhiều danh lam thắng cảnh.</p> <p>- Chùa Non Nước, núi Ngũ Hành Sơn, bán tàng Chăm, bãi biển...</p> <p>- Quan sát tranh ảnh.</p> |

5. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

Buổi chiều:

Luyện toán

Thực hành

I.Mục tiêu:

- Giúp HS biết cách đo độ dài một đoạn thẳng (khoảng cách giữa 2 điểm) trong thực tế bằng thước dây.
- Biết xác định ba điểm thẳng hàng trên mặt đất (Bằng cách đóng thẳng hàng các cọc tiêu).

II.Đồ dùng dạy học:

- Thước dây, cọc tiêu. Phiếu thực hành.

III.Các hoạt động dạy - học:

A.Kiểm tra bài cũ:

- Kiểm tra đồ dùng học tập của HS.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hướng dẫn thực hành:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|--|---|
| <p>a)Thực hành đo độ dài.</p> <ul style="list-style-type: none">-Y/c: Đo độ dài đoạn thẳng (khoảng cách giữa 2 điểm) trong thực tế.-Chia lớp thành các nhóm.+Nhóm 1.Đo chiều dài, chiều rộng lớp học.+Nhóm 2.Đo chiều dài, chiều rộng bảng.+Nhóm 3.Đo chiều dài, chiều rộng bàn học.+Nhóm 4. Đo chiều dài, chiều rộng bồn hoa.+Nhóm 5. Đo chiều dài, chiều rộng bục giảng. <p>-Kiểm tra lại kết quả của một số nhóm.</p> <p>Bài 2.Y/c HS đi 10 bước dọc thẳng sân trường rồi ước lượng độ dài đoạn thẳng đi được.</p> | <ul style="list-style-type: none">-Các nhóm chuẩn bị thước dây cuộn (hoặc đoạn dây có đánh dấu từng mét).-Một số cọc để cắm mốc.-Giấy bút để ghi chép.-Thực hành đo và ghi kết quả đo được vào giấy.-Đại diện các nhóm báo cáo kết quả. <ul style="list-style-type: none">-Từng HS thực hiện nhiệm vụ của mình rồi ghi kết quả.-Báo cáo kết quả kết; 1 số em lấy thước kiểm tra xem bạn ước lượng có chính xác không. |

4.Củng cố , dặn dò:

- Nhận xét giờ học.- Về nhà tập đo cho quen và chuẩn bị bài sau.

Tiếng Anh

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

Hoạt động tập thể

Sơ kết tuần

I.Mục tiêu.

- Đánh giá việc thực hiện nề nếp và học tập trong tuần của HS.
- Nêu phương hướng và kế hoạch hoạt động tuần 31
- Rèn luyện tinh thần và ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện.

II.Nội dung.

1.Nhận xét việc thực hiện nề nếp và học tập trong tuần.

- Nề nếp: Đi học tương đối đầy đủ, đúng giờ.
- Xếp hàng ra, vào lớp nhanh; hát đầu giờ và giữa giờ đều, to, rõ ràng.
- Vệ sinh lớp học và sân trường sạch sẽ.
- Học tập: Trong lớp chú ý nghe giảng, hăng hái giơ tay phát biểu xây dựng bài.

2.Phương hướng tuần 31.

- Phát huy những ưu điểm đã đạt được và khắc phục những tồn tại của tuần 30.
- Tiếp tục thi đua dạy tốt, học tốt lập thành tích chào mừng ngày Giải phóng miền Nam 30/4 và ngày Quốc tế Lao động 1/5.
- Tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua do nhà trường phát động.